

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST

Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thành

2. Bà Nguyễn Thị Tiếp

- Thư ký phiên toà: bà Phạm Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà: **ông Phạm Minh Lượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2020/HSST, ngày 12/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST- HS ngày 10/5/2020 đối bị cáo:

Họ tên: Trương Văn Ph - sinh ngày 10 tháng 10 năm 1974 tại: Xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn Q, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12 ; Nghề nghiệp: Làm Ruộng; Con ông: Trương Văn L và bà Nguyễn Thị C (Đều đã chết); Vợ : Cao Thị D (đã ly hôn) có 03 con chung lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2004. Hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Th và có 01 con chung 03 tuổi. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người bị hại: Nguyễn Thị Th- sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm S, thị trấn V, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Chị Trương Thị Q

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Trương Văn Ch

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trương Văn Ph và chị Nguyễn Thị Th chung sống với nhau như vợ chồng và đã có chung với nhau một con trai 3 tuổi. Sáng ngày 15/02/2020, Ph và chị Th cùng con nhỏ đến nhà chị ruột của Ph là Trương Thị Q tại thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Thanh hóa để trồng cây keo giúp chị Q và ở lại ăn cơm để sáng hôm sau đi làm thủ tục đăng ký kết hôn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/02/2020 trong lúc cả hai đang nằm chung giường với nhau tại gia đình chị Q, giữa Ph và chị Th có nảy sinh mâu thuẫn, Ph đòi lấy xe máy để đi ra nhà nghỉ ngủ nhưng chị Th giằng co can ngăn không cho đi, Ph dùng chân tay đánh vào người chị Th, chị Th cầm chiếc chổi quét nhà đánh lại. Ph dọa đốt xe rồi yêu cầu chị Th mở cốp xe máy để lấy giấy tờ và tiền của mình trong cốp xe, trong lúc chị Th đang mở túi thì Ph lấy một con dao (loại dao gọt hoa quả) có sẵn trong cốp xe máy đâm một nhát trúng vào khu vực ngực phải làm chị Th bị thương chảy máu, chị Th dùng hai tay ôm vùng ngực; lúc này Ph rút dao ra thì con dao cửa gây thương tích ở cả hai tay, chị Th được đưa đi bệnh viện đa khoa C để cấp cứu, điều trị tại bệnh viện từ ngày 16/2/2020 đến ngày 24/2/2020 thì được xuất viện. Tại bản kết luận pháp y Số 127 ngày 04/03/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh hóa kết luận : - Chấn thương, vết thương vùng ngực phải gây tràn dịch màng phổi phải: 15%

- Sẹo vết thương phần mềm vùng dọc nếp dưới vú phải : 2%
- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương phần mềm vùng mặt trước trongngang nếp gấp khuỷu tay phải : 2%
- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương phần mềm vùng 1/3 giữa mặt trước cẳng tay trái: 2%
- Sẹo dẫn lưu khoang màng phổi phải đường nách trước tương ứng khoang liên sườn 5-6 bên phải : 2%
- Sẹo vết thương và sẹo xử lý vết thương phần mềm vùng ngang nếp dưới vú phải: 2%

Tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Th là 22% (hai mươi hai phần trăm)

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra chị Th đề nghị Trương Văn Ph phải bồi thường số tiền 23.439.814đ (Hai mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi chín ngàn, tám trăm mười bốn ngàn) đồng.

Về vật chứng thu giữ gồm có : 01 con dao dài 38cm, lưỡi dao màu trắng dài 24,5cm, cán dao bằng gỗ; 01 một mẫu tóc và 01 phim chụp XQ của chị Nguyễn Thị Th được chuyển kho tang vật của cơ quan Thi hành án dân sự huyện C

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-CT ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã quyết định truy tố bị cáo Trương Văn Ph về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn Ph phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 2, điều 134; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47- BLHS; Điều 106, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt Trương Văn Ph từ 24 tháng– 30 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Chị Th không yêu cầu nên không xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một gói giấy niêm phong bên trong có 01 (Một) con dao, mẫu tóc thu tại hiện trường, 01 phim chụp XQ của chị Nguyễn Thị Th.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn Ph thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo trình bày giữa bị cáo và chị Th tuy chưa đăng ký kết hôn nhưng đã chung sống với nhau nhiều năm, không có mâu thuẫn gì. Khoảng 0h30 phút, ngày 16/01/2020 bị cáo và chị Th và con đang nằm trên giường ngủ thì cãi vã và xô xát nhau, chị Th xô bị cáo xuống giường dưới nền đất, bị muỗi cắn nên bị cáo mới đòi chìa khóa xe và tiền để đi nhà nghỉ, nhưng chị Th lại nói là xe là tài sản riêng của chị, bị cáo bức tức nên khi chị Th mở cốp xe, nhìn thấy con dao mua đã lâu để trong cốp xe, bị cáo đã lấy đâm một nhát vào người chị Th cho bõ tức. Ý thức của bị cáo chỉ gây thương tích cho chị Th và do say rượu nên cũng không biết là đâm vào vị trí nào. Nay bị cáo đã nhận thấy việc làm của bản thân là sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại chị Nguyễn Thị Th: Nhất trí với các tình tiết nêu trong cáo trạng và trình bày của bị cáo Trương Văn Ph. Trong quá trình nằm viện gia đình Ph cũng đến chăm sóc chị, trước khi xét xử gia đình Ph đã sang nhà bố mẹ chị xin lỗi và bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu) đồng, số tiền còn lại chị không yêu cầu giải quyết và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về cùng chị nuôi dạy con.

Người làm chứng cũng có lời khai phù hợp với các tình tiết nêu trong bản cáo trạng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 0h 30 phút ngày 16/02/2020 tại gia đình chị Trương Thị Q thôn P, xã C, huyện C giữa Trương Văn Ph và chị Nguyễn Thị Th bột phát nảy sinh mâu thuẫn, Trương Văn Ph đã dùng dao đâm một nhát vào bụng chị Th làm chị bị tổn hại 22% sức khỏe. Hành vi của Trương Văn Ph đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của Trương Văn Ph là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo và chị Th đã chung sống như vợ chồng với nhau đã nhiều năm và có với nhau một con chung, nhưng do không nhường nhịn lẫn nhau, chỉ vì mâu thuẫn bột phát mà Ph đã gây tổn hại không những về sức khỏe mà còn nỗi đau về tinh thần cho chị Th. Do vậy cần phải lên mức án nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo, đồng thời Ph ngồi chung.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về nhân thân bị cáo Trương Văn Ph không có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không đề nghị nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về vật chứng: Một con dao là công cụ thực hiện tội phạm, một số mẫu tóc và một phim chụp XQ của chị Th không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 47 BLHS. Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136– Bộ luật TTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Ph phạm tội Cố ý gây thương tích

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn Ph 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2020.

. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một gói giấy niêm phong bên trong có : 01 con dao, mẫu tóc và 01 phim chụp XQ (Các tang vật trên được thể hiện theo

biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

Về án phí: Bị cáo Trương Văn Ph phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện C;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh